|  |  |
| --- | --- |
| **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**“Dự thảo”**

**QUY ĐỊNH**

***Điều kiện*, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét công nhận và công bố**

**địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; *địa phương hoàn thành***

***nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới* giai đoạn 2016 – 2020**

(*Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TTg ngày tháng năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ*)

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định *điều kiện*, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét công nhận và công bố xã, huyện, tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới (gọi tắt là địa phương đạt chuẩn nông thôn mới*); thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới* (gọi tắt là địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới).

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các xã, huyện, tỉnh; *thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương* trên địa bàn cả nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;

b) Các cơ quan nhà nước, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan đến điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; *địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới*.

**Điều 2. Nguyên tắc thực hiện**

1. Việc đánh giá, xét công nhận, công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; *địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới* phải được thực hiện thường xuyên, liên tục hàng năm, đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ, minh bạch, đúng*điều kiện*,trình tự, thủ tục và phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Việc đánh giá, xét công nhận lại địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; *địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới* được thực hiện sau 05 năm, kể từ ngày có quyết định công nhận đạt chuẩn nông thôn mới và *hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới* của cấp có thẩm quyền.

**Điều 3. Thẩm quyền xét công nhận và công bố**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xét công nhận và công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Thủ tướng Chính phủ xét công nhận và công bố huyện, tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới; *thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới*.

**Điều 4. Điều kiện công nhận**

1. Xã đạt chuẩn nông thôn mới, phải đảm bảo các điều kiện:

a) Có đăng ký xã đạt chuẩn nông thôn mới và được Ủy ban nhân dân cấp huyện *đưa vào kế hoạch thực hiện*;

b) Có 100% tiêu chí thực hiện trên địa bàn xã đạt chuẩn theo quy định;

c) *Không có nợ đọng xây dựng cơ bản sai quy định*;

d) *Có từ 70% trở lên số hộ gia đình của xã nhất trí*.

2. Huyện đạt chuẩn nông thôn mới, phải đảm bảo các điều kiện:

a) Có đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới và được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh *đưa vào kế hoạch thực hiện*;

b)*Có 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định;*

c)*Có 100% tiêu chí huyện nông thôn mới đạt chuẩn theo quy định;*

d)*Không có nợ đọng xây dựng cơ bản sai quy định*;

đ)*Có từ70% trở lên số hộ gia đình ở nông thôn của huyện nhất trí*.

3. Tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới, phải đảm bảo các điều kiện:

a) Có đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới và được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn *đưa vào kế hoạch thực hiện*;

b) Có từ 80% trở lên số huyện đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định;*100% thị xã, thành phố đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo quy định*;

c) 20% số huyện chưa đạt chuẩn nông thôn mới, phải đảm bảo các điều kiện:

- Có ít nhất 50% số xã trên địa bàn huyện đạt chuẩn nông thôn mới;

- Các xã còn lại chưa đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn huyện, phải đạt từ 14 tiêu chí trở lên, trong đó có 02 tiêu chí chủ yếu là hộ nghèo và thu nhập. Các tiêu chí còn lại phải đạt từ 70% trở lên so với quy định;

- *Mỗi huyện đã đạt chuẩn ít nhất 05 tiêu chí huyện nông thôn mới.*

d) *Không có nợ đọng xây dựng cơ bản sai quy định*.

*4. Thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, phải đảm bảo các điều kiện:*

*a) Có đăng ký thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đưa vào kế hoạch thực hiện;*

*b) Có 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định;*

*c) Không có nợ đọng xây dựng cơ bản sai quy định;*

*d) Có từ 70% trở lên số hộ gia đình ở nông thôn của thị xã, thành phố nhất trí.*

*5. Thành phố trực Trung ương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, phải đảm bảo các điều kiện:*

*a) Có đăng ký thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đưa vào kế hoạch thực hiện;*

*b)Có 100% huyện đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định;100% thị xã, thành phố đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo quy định*;

c) *Không có nợ đọng xây dựng cơ bản sai quy định*.

6. Điều kiện công nhận lại địa phương đạt chuẩn nông thôn mới*và địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới*:

Các địa phương được công nhận lại đạt chuẩn nông thôn mới *và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới*, phải đảm bảo đạt các điều kiện quy định cho từng cấp tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 và Khoản 5, Điều 4 của Quy định này liên tục trong 05 năm, kể từ ngày có quyết định công nhận đạt chuẩn nông thôn mới*và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới*của cấp có thẩm quyền.

**Điều 5. Phương pháp xác định mức độ đạt tiêu chí phục vụ cho việc xét công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới*và địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới***

1. Mức độ đạt chuẩn của từng tiêu chí trên địa bàn xã phục vụ cho việc xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định để phù hợp điều kiện thực tế của địa phương trên cơ sở quy định tại Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020 và các văn bản hướng dẫn.

*2. Mức độ đạt chuẩn của từng tiêu chí trên địa bàn huyện phục vụ cho việc xét công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới, do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trên cơ sở quy định tại Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 05/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí huyện nông thôn mới và Quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.*

**Chương II**

**TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, HỒ SƠ XÉT CÔNG NHẬN**

**ĐỊA PHƯƠNG ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI; ĐỊA PHƯƠNG**

**HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

**Mục 1: TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, HỒ SƠ XÉT CÔNG NHẬN XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI**

**Điều 6. Đăng ký xã đạt chuẩn nông thôn mới**

1. Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) xã đăng ký xã đạt chuẩn nông thôn mới trước ngày 10 tháng 12 của năm liền kề trước năm đánh giá. UBND huyện, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện) *chỉ đưa vào kế hoạch thực hiện* đối với xã đã đạt chuẩn 14 tiêu chí trở lên tính đến thời điểm đăng ký và có đủ điều kiện phấn đấu đạt chuẩn trong năm đánh giá.

2. UBND xã nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu điện văn bản đăng ký xã đạt chuẩn nông thôn mới (02 bản, theo Mẫu số …. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này) đến UBND cấp huyện.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được đăng ký của UBND xã), UBND cấp huyện trả lời bằng văn bản cho UBND xã về kết quả *đưa vào kế hoạch thực hiện* xã đạt chuẩn nông thôn mới; nêu rõ lý do đối với xã chưa được *đưa vào kế hoạch thực hiện* xã đạt chuẩn nông thôn mới.

**Điều 7. Công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới**

Trình tự, thủ tục công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới gồm các bước:

1. UBND xã tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới.

2. UBND cấp huyện tổ chức thẩm tra, đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

3. UBND cấp tỉnh tổ chức thẩm định, Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

**Điều 8. Tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới**

UBND xã tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới (*trước ngày 30 tháng 12 hàng năm*) như sau:

1. Tổ chức tự đánh giá:

UBND xã thành lập Đoàn đánh giá (gồm các thành viên là đại diện Ban Chỉ đạo xã, Ban Quản lý xã, các Ban Phát triển thôn) để đánh giá cụ thể thực tế mức độ đạt từng tiêu chí; Ban Quản lý xã xây dựng báo cáo đánh giá mức độ đạt từng tiêu chí, báo cáo UBND xã.

2. Tổ chức lấy ý kiến:

a) UBND xã gửi báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí của xã để lấy ý kiến *phản biện* của Mặt trận Tổ quốc xã, ý kiến tham của các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc xã;

b) Báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí của xã được thông báo, công bố công khai tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa các thôn, bản, ấp (sau đây gọi chung là thôn) và trên hệ thống truyền thanh của xã trong thời gian 20 ngày. Trong thời gian thông báo, công bố công khai, UBND xã*đề nghịMặt trận Tổ quốc xãphối hợp với* Ban Quản lý xã và Ban Phát triển thôn tổ chức họp các thôn để lấy ý kiến về sự hài lòng của người dân (yêu cầu cuộc họp thôn phải có từ *80%* trở lên số hộ dân trong thôn tham dự) và lập biên bản cuộc họp ghi rõ kết quả số hộ dân đồng ý hoặc không đồng ý (bằng hình thức biểu quyết hoặc bỏ phiếu) với kết quả thực hiện các tiêu chí của xã, gửi UBND xã;

c) UBND xã bổ sung hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí của xã sau khi nhận được *Báo cáo phản biện* của Mặt trận Tổ quốc xã, ý kiến tham gia của các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc xã và có từ *70%* trở lên số hộ dân trong xã đồng ý với kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới của xã (*trong đó, tại mỗi thôn phải cótừtrên 50% số hộ dân đồng ý*).

3. Hoàn thiện hồ sơ:

a) UBND xã tổ chức họp (gồm các thành viên Ban Chỉ đạo xã, Ban Quản lý xã, các Ban Phát triển thôn) thảo luận, bỏ phiếu đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới; hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới khi kết quả ý kiến nhất trí của các đại biểu tại cuộc họp phải đạt từ 90% trở lên, trình UBND cấp huyện trước ngày *20 tháng 01 năm sau liền kề của năm đề nghị xét công nhận;*

b) Hồ sơ đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, UBND xã nộp trực tiếp hoặc theo đường bưu điện để thẩm tra (02 bộ hồ sơ) gồm:

Tờ trình của UBND xã đề nghị thẩm tra, xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới (bản chính, theo Mẫu số …… tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này này);

Báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn xã (bản chính, kèm theo biểu chi tiết kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới theo Mẫu số …… tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này này);

Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội của xã và nhân dân trong xã về kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới của xã (bản chính, theo Mẫu số …….. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này này);

Biên bản cuộc họp (gồm các thành viên Ban Chỉ đạo xã, Ban Quản lý xã, các Ban Phát triển thôn) đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới (bản chính, theo Mẫu số …… tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này này);

*Báo cáo phản biện của Mặt trận Tổ quốc xã về kết quả xây dựng nông thôn mới của xã (bản chính, theo Mẫu số …… tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Báo cáo tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trên địa bàn xã (bản chính, theo Mẫu số ….. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Hình ảnh minh họa về kết quả xây dựng nông thôn mới của xã.*

c) Đơn vị tiếp nhận hồ sơ: Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp huyện.

**Điều 9. Tổ chức thẩm tra, đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới**

1. Tổ chức thẩm tra:

a) UBND cấp huyện thành lập Đoàn thẩm tra (gồm các thành viên là đại diện lãnh đạo các cơ quan chuyên môn cấp huyện được giao phụ trách các tiêu chí nông thôn mới) để thẩm tra, đánh giá cụ thể thực tế mức độ đạt từng tiêu chí của từng xã; Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp huyện xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt từng tiêu chí cho từng xã, báo cáo UBND cấp huyện;

b) Trong thời hạn 15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới của UBND xã), UBND cấp huyện trả lời bằng văn bản cho UBND xã về kết quả thẩm tra, đánh giá cụ thể thực tế mức độ đạt từng tiêu chí của từng xã; nêu rõ lý do xã chưa được đề nghị xét công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Tổ chức lấy ý kiến:

a) UBND cấp huyện tổng hợp danh sách các xã đủ điều kiện đề nghị xét công nhận đạt chuẩn nông thôn mới và công bố ít nhất 03 lần trên các phương tiện phát thanh, truyền hình (nếu có) của huyện để lấy ý kiến nhân dân trên địa bàn huyện;

b) UBND cấp huyện gửi báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt từng tiêu chí cho từng xã để lấy ý kiến và tiếp thu ý kiến tham gia của Mặt trận Tổ quốc cấp huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc cấp huyện, UBND các xã trên địa bàn huyện để hoàn thiện báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt từng tiêu chí cho từng xã đủ điều kiện đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới.

3. Hoàn thiện hồ sơ:

a) UBND cấp huyện tổ chức họp (gồm thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp huyện) thảo luận, bỏ phiếu đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới cho từng xã đã đủ điều kiện; hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới khi kết quả ý kiến nhất trí của các đại biểu tại cuộc họp phải đạt từ 90% trở lên, trình UBND cấp tỉnh trước ngày *15 tháng 02năm sau liền kề của năm đề nghị xét công nhận*;

b) Hồ sơ đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, UBND cấp huyện nộp trực tiếp hoặc theo đường bưu điện để thẩm định (01 bộ hồ sơ) gồm:

Tờ trình của UBND cấp huyện đề nghị thẩm định, xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới (bản chính, theo Mẫu số ……. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);

Báo cáo thẩm tra hồ sơ và kết quả đạt từng tiêu chí nông thôn mới cho từng xã (bản chính, kèm theo biểu chi tiết thẩm tra mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới cho từng xã theo Mẫu số …… tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);

Báo cáo tổng hợp ý kiến của các cơ quan, tổ chức và nhân dân trên địa bàn huyện tham gia vào kết quả thẩm tra mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới cho từng xã (bản chính, theo Mẫu số …… tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);

Biên bản cuộc họp (gồm các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp huyện) đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới (bản chính, theo Mẫu số …… tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này).

(Kèm theo hồ sơ UBND xã nộp để thẩm tra được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 8 Quy định này);

c) Đơn vị tiếp nhận hồ sơ: Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp tỉnh

**Điều 10. Tổ chức thẩm định, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới**

1. Tổ chức thẩm định:

a) UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là UBND cấp tỉnh) thành lập Đoàn thẩm định (gồm các thành viên là đại diện lãnh đạo các Sở, ban, ngành cấp tỉnh được giao phụ trách các tiêu chí nông thôn mới) để thẩm định mức độ đạt từng tiêu chí của từng xã thuộc các huyện trên địa bàn tỉnh; Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp tỉnh xây dựng báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ và mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới cho từng xã của từng huyện (trên cơ sở văn bản của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh xác nhận mức độ đạt các tiêu chí được giao phụ trách), báo cáo UBND cấp tỉnh;

b) Trong thời hạn 15 ngày *làm việc* (kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị xét công nhận các xã đạt chuẩn nông thôn mới của UBND cấp huyện), UBND cấp tỉnh trả lời bằng văn bản cho UBND cấp huyện, xã về kết quả thẩm định mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới của từng xã trên địa bàn từng huyện; nêu rõ lý do xã chưa được xét công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Tổ chức xét công nhận:

*a) Chủ tịch UBND cấp tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới (gọi tắt Hội đồng thẩm định) gồm đại diện lãnh đạo một số sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan; mời đại diện lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh tham gia Hội đồng thẩm định. Chủ tịch Hội đồng thẩm định là một Phó Chủ tịch UBND cấp tỉnh phụ trách Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.*

b) *Hội đồng thẩm định* tổ chức họp, thảo luận, bỏ phiếu xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới cho từng xã (*cuộc họp chỉ có giá trị khi có từ 70% trở lên số thành viên Hội đồng dự họp*); Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp tỉnh hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới khi kết quả ý kiến nhất trí của các thành viên Hội đồng thẩm định phải đạt từ 90% trở lên, trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh xem xét, quyết định;

c) Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh *theo đề xuất của Hội đồng thẩm định* (*trước ngày 30 tháng 5 của năm liền kề năm đề nghị xét công nhận*).

**Điều 11. Mẫu giấy công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới**

Mẫu Giấy công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới được ban hành theo Phụ lục của Quy định này.

**Mục 2: TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, HỒ SƠ XÉT CÔNG NHẬN HUYỆN ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI**

**Điều 12. Đăng ký huyện đạt chuẩn nông thôn mới**

1. UBND huyện đăng ký huyện đạt chuẩn nông thôn mới trước ngày 15 tháng 12 của năm liền kề trước năm đánh giá. UBND cấp tỉnh chỉ *đưa vào kế hoạch thực hiện* đối với huyện đã có *70%* số xã đạt chuẩn*và đã đạt ít nhất 6 tiêu chí huyện nông thôn mới* tính đến thời điểm đăng ký và có đủ điều kiện phấn đấu đạt chuẩn trong năm đánh giá.

2. UBND huyện nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu điện văn bản đăng ký huyện đạt chuẩn nông thôn mới (02 bản, theo Mẫu số ….. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này) đến UBND cấp tỉnh để xác nhận.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được đăng ký của UBND huyện), UBND cấp tỉnh trả lời bằng văn bản cho UBND huyện về kết quả *đưa vào kế hoạch thực hiện* huyện đạt chuẩn nông thôn mới; nêu rõ lý do đối với huyện chưa được *đưa vào kế hoạch thực hiện*huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

**Điều 13. Công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới**

Trình tự, thủ tục công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới gồm các bước:

1. UBND huyện tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí huyện nông thôn mới.

2. UBND cấp tỉnh tổ chức thẩm tra, đề nghị xét công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

3. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thẩm định hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

**Điều 14. Tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí huyện nông thôn mới**

UBND huyện tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí huyện nông thôn mới như sau:

1. Tổ chức tự đánh giá:

*UBND huyện thành lập Đoàn đánh giá (gồm các thành viên là đại diện Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp huyện) để đánh giá cụ thể thực tế mức độ đạt từng tiêu chí; Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp huyện xây dựng báo cáo đánh giá mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới của huyện, báo cáo UBND huyện.*

2. Tổ chức lấy ý kiến:

a) UBND huyện gửi báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí huyện nông thôn mới để lấy ý kiến *phản biện* của Mặt trận Tổ quốc huyện, *ý kiến tham gia* của các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc huyện để hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí huyện nông thôn mới;

b) Báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí huyện nông thôn mới được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng và trên cổng thông tin điện tử của UBND huyện trong thời gian *15* ngày để lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức và nhân dân trên địa bàn huyện.

*c) UBND huyện đề nghịMặt trận Tổ quốc huyện chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc các xã tổ chức lấy ý kiến về sự hài lòng của các hộ dân trên địa bàn các xã về việc công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới (bằng phiếu lấy ý kiến).Dựa trên kết quả lấy ý kiến của các hộ dân trên địa bàn các xã, Mặt trận Tổ quốc huyện có Báo cáo phản biện về kết quả xây dựng nông thôn mới của huyện.*

*d) UBND huyện bổ sung hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí của huyện sau khi nhận được Báo cáo phản biện của Mặt trận Tổ quốc huyện, ý kiến tham gia của các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc huyện và có từ 70% trở lên số hộ dân ở các xã trong huyện đồng ý với kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới của huyện.*

3. Hoàn thiện hồ sơ:

a) UBND huyện tổ chức họp (gồm các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp huyện và đại diện lãnh đạo UBND các xã trên địa bàn huyện) thảo luận, bỏ phiếu đề nghị xét công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới; hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới khi kết quả ý kiến nhất trí tại cuộc họp phải đạt từ 90% trở lên, trình UBND cấp tỉnh trước ngày *01* tháng *9* hàng năm;

b) Hồ sơ đề nghị xét công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới, UBND huyện nộp trực tiếp hoặc theo đường bưu điện để thẩm tra (02 bộ hồ sơ) gồm:

Tờ trình của UBND huyện đề nghị thẩm tra, xét công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới (bản chính, theo Mẫu số ….. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);

Tổng hợp danh sách các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn huyện (bản chính, theo Mẫu số …..tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);

Báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí huyện nông thôn mới (bản chính, kèm theo biểu chi tiết kết quả thực hiện các tiêu chí huyện nông thôn mới theo Mẫu số ….. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);

Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức và nhân dân trên địa bàn huyện về kết quả thực hiện các tiêu chí huyện nông thôn mới (bản chính, theo Mẫu số ….. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này).

Biên bản cuộc họp (gồm các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp huyện, đại diện lãnh đạo UBND các xã trên địa bàn huyện) đề nghị xét công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới (bản chính, theo Mẫu số…. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);

*Báo cáo phản biện của Mặt trận Tổ quốc huyện về kết quả xây dựng nông thôn mới của huyện(bản chính, theo Mẫu số …… tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Báo cáo tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện (bản chính, theo Mẫu số …… tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Hình ảnh minh họa kết quả xây dựng nông thôn mới của huyện*.

c) Đơn vị tiếp nhận hồ sơ: Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp tỉnh

**Điều 15. Tổ chức thẩm tra, đề nghị xét công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới**

1. Tổ chức thẩm tra:

a) UBND cấp tỉnh thành lập Đoàn thẩm tra (gồm các thành viên là đại diện lãnh đạo các Sở, ban, ngành cấp tỉnh được giao phụ trách các tiêu chí*huyện* nông thôn mới) để thẩm tra mức độ đạt các tiêu chí huyện nông thôn mới của từng huyện; Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp tỉnh xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt các tiêu chí huyện nông thôn mới của từng huyện, báo cáo UBND cấp tỉnh;

b) Trong thời hạn *15ngày làm việc* (kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị xét công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới của UBND huyện), UBND cấp tỉnh trả lời bằng văn bản cho UBND huyện vềkết quả thẩm tra mức độ đạt các tiêu chí huyện nông thôn mới của từng huyện; nêu rõ lý do huyện chưa được đề nghị xét công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Tổ chức lấy ý kiến:

a) UBND cấp tỉnh tổng hợp danh sách các huyện đủ điều kiện đề nghị xét công nhận đạt chuẩn nông thôn mới và công bố ít nhất 03 lần trên các phương tiện phát thanh, truyền hình của tỉnh để lấy ý kiến nhân dân trên địa bàn tỉnh;

b) UBND cấp tỉnh gửi báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt các tiêu chí huyện nông thôn mới cho từng huyện để lấy ý kiến và tiếp thu ý kiến tham gia của Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, UBND các huyện trên địa bàn tỉnh để hoàn thiện báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt các tiêu chí huyện nông thôn mới cho từng huyện đủ điều kiện đề nghị xét công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

3. Hoàn thiện hồ sơ:

a) UBND cấp tỉnh tổ chức họp (gồm các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp tỉnh) thảo luận, bỏ phiếu đề nghị xét công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới cho từng huyện; hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới khi kết quả ý kiến nhất trí tại cuộc họp phải đạt từ 90% trở lên, gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày *15* tháng *10*hàng năm;

b) Hồ sơ đề nghị xét công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới, UBND cấp tỉnh nộp trực tiếp hoặc theo đường bưu điện để thẩm định (01 bộ hồ sơ) gồm:

Tờ trình của UBND cấp tỉnh đề nghị thẩm định, xét công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới (bản chính, theo Mẫu số ….. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);

Báo cáo thẩm tra hồ sơ và kết quả đạt các tiêu chí huyện nông thôn mới cho từng huyện (bản chính, kèm theo biểu chi tiết thẩm tra mức độ đạt các tiêu chí huyện nông thôn mới theo Mẫu số ……. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);

Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh về kết quả thẩm tra mức độ đạt các tiêu chí huyện nông thôn mới cho từng huyện (bản chính, theo Mẫu số ……tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);

Biên bản cuộc họp (gồm các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp tỉnh) đề nghị xét công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới (bản chính, theo Mẫu số …. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);

*Ý kiến đồng ý công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới (bằng văn bản) của Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh và UBND các huyện trên địa bàn cấp tỉnh; đánh giá mức độ đạt tiêu chí (bằng văn bản) của các sở, ban, ngành được giao phụ trách các tiêu chí nông thôn mới*.

(Kèm theo hồ sơ UBND huyện nộp để thẩm tra được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 14Quy định này).

c) Đơn vị tiếp nhận hồ sơ: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương).

**Điều 16. Tổ chức thẩm định, công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới**

*1. Tổ chức thẩm định:*

*a) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Đoàn thẩm định(gồm Lãnh đạo Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương và thành viên kiêm nhiệm là lãnh đạo cấp Cục, Vụ của các Bộ, ngành liên quan) để thẩm định mức độ đạt từng tiêu chí của từng huyện; Văn phòng Điều phối nông thôn Trung ương xây dựng báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ và mức độ đạt từng tiêu chí nông thôn mới cho từng huyện, báo cáo Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*b) Trong thời hạn 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị xét công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới của UBND cấp tỉnh), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời bằng văn bản cho UBND cấp tỉnh, huyện về kết quả thẩm định mức độ đạt tiêu chí nông thôn mới của từng huyện; nêu rõ lý do huyện chưa được xét công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.*

*2. Tổ chức xét công nhận:*

*a) Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng thẩm định Trung ương xét công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới (gọi tắt Hội đồng thẩm định Trung ương) gồm đại diện lãnh đạo một số Bộ, ngành liên quan; mời một Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia Hội đồng thẩm định Trung ương. Chủ tịch Hội đồng thẩm định Trung ương là Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia.*

*b) Chủ tịch Hội đồng thẩm định Trung ương mời một số chuyên gia tư vấn độc lập để đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới của huyện, tập trung vào một số lĩnh vực chủ yếu: môi trường, quy hoạch, an ninh trật tự, văn hóa…*

*c) Hội đồng thẩm định Trung ương tổ chức họp, thảo luận, bỏ phiếu xét công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới cho từng huyện (cuộc họp chỉ có giá trị khi có từ 70% trở lên số thành viên Hội đồng dự họp); Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới khi kết quả ý kiến nhất trí của các thành viên Hội đồng thẩm định Trung ương dự họp phải đạt 100%, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định;*

*d) Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới theo đề xuất của Hội đồng thẩm định Trung ương trước ngày 30 tháng 12 hàng năm.*

**Mục 3: TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, HỒ SƠ XÉT CÔNG NHẬN TỈNH ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI**

**Điều 17. Đăng ký tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới**

1. UBND tỉnh đăng ký tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới trước ngày 20 tháng 12 của năm liền kề trước năm đánh giá. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ *đưa vào kế hoạch thực hiện* đối với tỉnh đã có từ 60% số huyện đạt chuẩn tính đến thời điểm đăng ký và có đủ điều kiện phấn đấu đạt chuẩn trong năm đánh giá.

2. UBND tỉnh nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu điện văn bản đăng ký tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới (02 bản theo Mẫu số …… tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này) đến Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được đăng ký của UBND tỉnh), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời bằng văn bản cho UBND tỉnh về kết quả *đưa vào kế hoạch thực hiện* tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới; nêu rõ lý do đối với tỉnh chưa được *đưa vào kế hoạch thực hiện*tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới.

**Điều 18. Công nhận tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới**

Trình tự, thủ tục công nhận tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới gồm các bước:

1. UBND tỉnh tổ chức tự đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới.

2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thẩm định hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định công nhận tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới.

**Điều 19. Tổ chức tự đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới của tỉnh**

UBND tỉnh tổ chức tự đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới như sau:

1. Tổ chức tự đánh giá:

a) Đối với các huyện đã đạt chuẩn nông thôn mới; *thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới*: UBND tỉnh tổng hợp danh sách các huyện đạt chuẩn nông thôn mới, *các thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới* trên địa bàn tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận;

b) *Đối với các huyện chưa đạt chuẩn nông thôn mới*: UBND tỉnh thành lập Đoàn đánh giá (gồm các thành viên là đại diện lãnh đạo các Sở, ban, ngành của tỉnh được giao phụ trách các tiêu chí nông thôn mới) *để đánh giá cụ thể mức độ thực* tế *đạt chuẩn các tiêu chí huyện nông thôn mới*; Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp tỉnh xây dựng báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới của tỉnh, báo cáo UBND tỉnh.

2. Tổ chức lấy ý kiến:

a) UBND tỉnh gửi báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới của tỉnh lấy ý kiến *phản biện* của Mặt trận Tổ quốc tỉnh, *ý kiến tham gia* của các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc tỉnh để hoàn thiện báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới của tỉnh;

b) Báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới của tỉnh được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng và trên cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh trong thời gian *15* ngày để lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

*c) UBND tỉnh bổ sung hoàn thiện báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới của tỉnh sau khi nhận được Báo cáo phản biện của Mặt trận Tổ quốc tỉnh, ý kiến tham gia của các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc tỉnh.*

3. Hoàn thiện hồ sơ:

a) UBND tỉnh tổ chức họp (gồm các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp tỉnh và đại diện lãnh đạo UBND các huyện trên địa bàn tỉnh) thảo luận, bỏ phiếu đề nghị xét công nhận tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới; hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét công nhận tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới khi kết quả ý kiến nhất trí tại cuộc họp phải đạt từ 90% trở lên, gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 15 tháng 12 hàng năm;

b) Hồ sơ đề nghị xét công nhận tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới, UBND tỉnh nộp trực tiếp hoặc theo đường bưu điện để thẩm định (01 bộ hồ sơ) gồm:

Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị thẩm định, xét công nhận tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới (bản chính, theo Mẫu số ….. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);

Tổng hợp danh sách các huyện đã đạt chuẩn nông thôn mới, *thị xã, thành phố đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới* trên địa bàn tỉnh (bản chính, theo Mẫu số ….. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);

Báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới của tỉnh (bản chính, kèm theo biểu chi tiết kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới theo Mẫu số …… tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);

Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh về kết quả xây dựng nông thôn mới (bản chính, theo Mẫu số ….. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);

Biên bản cuộc họp (gồm các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấptỉnh, đại diện lãnh đạo UBND các huyện trên địa bàn tỉnh) đề nghị xét công nhận tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới (bản chính, theo Mẫu số …. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);

*Báo cáo phản biện của Mặt trận Tổ quốc tỉnh về kết quả xây dựng nông thôn mới của tỉnh(bản chính, theo Mẫu số …… tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Báo cáo tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh (bản chính, theo Mẫu số …… tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Hình ảnh minh họa kết quả xây dựng nông thôn mới của tỉnh*.

c) Đơn vị tiếp nhận hồ sơ: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương).

**Điều 20. Tổ chức thẩm định, công nhận tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới**

*1. Tổ chức thẩm định:*

*a) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Đoàn thẩm định (gồm Lãnh đạo Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương và thành viên kiêm nhiệm là lãnh đạo cấp Cục, Vụ của các Bộ, ngành liên quan) để thẩm định kết quả xây dựng nông thôn mới của từng tỉnh; Văn phòng Điều phối nông thôn Trung ương xây dựng báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ và xây dựng nông thôn mới cho từng tỉnh, báo cáo Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*b) Trong thời hạn 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị xét công nhận tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới của UBND cấp tỉnh), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời bằng văn bản cho UBND cấp tỉnh về kết quả thẩm kết quả xây dựng nông thôn mới của từng tỉnh; nêu rõ lý do tỉnh chưa được xét công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.*

*2. Tổ chức xét công nhận:*

*a) Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng thẩm định Trung ương xét công nhận tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới (gọi tắt Hội đồng thẩm định Trung ương) gồm đại diện lãnh đạo một số Bộ, ngành liên quan; mời một Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia Hội đồng thẩm định Trung ương. Chủ tịch Hội đồng thẩm định Trung ương là Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia.*

*b) Chủ tịch Hội đồng thẩm định Trung ương mời một số chuyên gia tư vấn độc lập để đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới của tỉnh, tập trung vào một số lĩnh vực chủ yếu: môi trường, quy hoạch, an ninh trật tự, văn hóa…*

*c) Hội đồng thẩm định Trung ương tổ chức họp, thảo luận, bỏ phiếu xét công nhận tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới cho từng tỉnh (cuộc họp chỉ có giá trị khi có từ 70% trở lên số thành viên Hội đồng dự họp); Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét công nhận tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới khi kết quả ý kiến nhất trí của các thành viên Hội đồng thẩm định Trung ương dự họp phải đạt 100%, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định;*

*d) Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới theo đề xuất của Hội đồng thẩm định Trung ương trước ngày 30 tháng 4 hàng năm của năm sau liền kề năm đánh giá.*

**Mục 4. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, HỒ SƠ XÉT CÔNG NHẬN THỊ XÃ, THÀNH PHỐ THUỘC CẤP TỈNH HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

***Điều 21. Đăng ký thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới***

*1. UBND thị xã, thành phố đăng ký thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trước ngày 15 tháng 12 của năm liền kề trước năm đánh giá. UBND cấp tỉnh chỉ đưa vào kế hoạch thực hiện đối với thị xã, thành phố đã có từ 70% số xã đạt chuẩn tính đến thời điểm đăng ký và có đủ điều kiện phấn đấu hoàn thành trong năm đánh giá.*

*2. UBND thị xã, thành phố nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu điện văn bản đăng ký thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (02 bản, theo Mẫu số ….. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này) đến UBND cấp tỉnh.*

*3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được đăng ký của UBND thị xã, thành phố), UBND cấp tỉnh trả lời bằng văn bản cho UBND thị xã, thành phố về kết quả đưa vào kế hoạch thực hiện thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; nêu rõ lý do đối với thị xã, thành phố chưa được đưa vào kế hoạch thực hiệnhoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.*

***Điều 22. Công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới***

*Trình tự, thủ tục công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới gồm các bước:*

*1. UBND thị xã, thành phố tổ chức tự đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới.*

*2. UBND cấp tỉnh tổ chức thẩm tra, đề nghị xét công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.*

*3. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thẩm định hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.*

***Điều 23. Tổ chức tự đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới của thị xã, thành phố***

*UBND thị xã, thành phố tổ chức tự đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới như sau:*

*1. Tổ chức tự đánh giá:*

*UBND thị xã, thành phố thành lập Đoàn đánh giá (gồm các thành viên là đại diện Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia của thị xã, thành phố) để đánh giá cụ thể kết quả xây dựng nông thôn mới của thị xã, thành phố; Văn phòng Điều phối nông thôn mới thị xã, thành phố xây dựng báo cáo đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới của thị xã, thành phố, báo cáo UBND thị xã, thành phố.*

*2. Tổ chức lấy ý kiến:*

*a) UBND thị xã, thành phố gửi báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới để lấy ý kiến phản biện của Mặt trận Tổ quốc thị xã, thành phố, ý kiến tham gia của các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc thị xã, thành phố để hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới;*

*b) Báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới của thị xã, thành phố được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng và trên cổng thông tin điện tử của UBND thị xã, thành phố trong thời gian 15 ngày để lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức và nhân dân trên địa bàn thị xã, thành phố.*

*c) UBND thị xã, thành phố đề nghị Mặt trận Tổ quốc thị xã, thành phố chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc các xã tổ chức lấy ý kiến về sự hài lòng của các hộ dân trên địa bàn các xã về việc công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (bằng phiếu lấy ý kiến). Dựa trên kết quả lấy ý kiến của các hộ dân trên địa bàn các xã, Mặt trận Tổ quốc thị xã, thành phố có Báo cáo phản biện về kết quả xây dựng nông thôn mới của thị xã, thành phố.*

*d) UBND thị xã, thành phố bổ sung hoàn thiện báo cáo kết quả xây dựng chí nông thôn mới sau khi nhận được Báo cáo phản biện của Mặt trận Tổ quốc thị xã, thành phố, ý kiến tham gia của các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc thị xã, thành phố và có từ 70% trở lên số hộ dân ở các xã trong thị xã, thành phố đồng ý với kết quảxây dựng nông thôn mới của thị xã, thành phố.*

*3. Hoàn thiện hồ sơ:*

*a) UBND thị xã, thành phố tổ chức họp (gồm các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia của thị xã, thành phố và đại diện lãnh đạo UBND các xã trên địa bàn thị xã, thành phố) thảo luận, bỏ phiếu đề nghị xét công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới khi kết quả ý kiến nhất trí tại cuộc họp phải đạt từ 90% trở lên, trình UBND cấp tỉnh trước ngày 01 tháng 9 hàng năm;*

*b) Hồ sơ đề nghị xét công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, UBND thị xã, thành phố nộp trực tiếp hoặc theo đường bưu điện để thẩm tra (02 bộ hồ sơ) gồm:*

*Tờ trình của UBND thị xã, thành phố đề nghị thẩm tra, xét công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (bản chính, theo Mẫu số ….. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Tổng hợp danh sách các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn thị xã, thành phố (bản chính, theo Mẫu số …..tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới (bản chính, kèm theo biểu chi tiết kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới theo Mẫu số ….. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức và nhân dân trên địa bàn thị xã, thành phố về kết quả xây dựng nông thôn mới (bản chính, theo Mẫu số ….. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này).*

*Biên bản cuộc họp (gồm các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia của thị xã, thành phố, đại diện lãnh đạo UBND các xã trên địa bàn thị xã, thành phố) đề nghị xét công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (bản chính, theo Mẫu số…. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Báo cáo phản biện của Mặt trận Tổ quốc thị xã, thành phố về kết quả xây dựng nông thôn mới của thị xã, thành phố (bản chính, theo Mẫu số …… tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Báo cáo tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trên địa bàn thị xã, thành phố (bản chính, theo Mẫu số …… tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Hình ảnh minh họa kết quả xây dựng nông thôn mới của thị xã, thành phố.*

*c) Đơn vị tiếp nhận hồ sơ: Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp tỉnh*

***Điều 24. Tổ chức thẩm tra, đề nghị xét công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới***

*1. Tổ chức thẩm tra:*

*a) UBND cấp tỉnh thành lập Đoàn thẩm tra (gồm các thành viên là đại diện lãnh đạo các Sở, ban, ngành cấp tỉnh được giao phụ trách các tiêu chí nông thôn mới) để thẩm tra kết quả xây dựng nông thôn mới của từng thị xã, thành phố; Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp tỉnh xây dựng báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ xây dựng nông thôn mới của từng thị xã, thành phố, báo cáo UBND cấp tỉnh;*

*b) Trong thời hạn 15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị xét công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của UBND thị xã, thành phố), UBND cấp tỉnh trả lời bằng văn bản cho UBND thị xã, thành phố vềkết quả thẩm tra kết quả xây dựng nông thôn mới của từng thị xã, thành phố; nêu rõ lý do thị xã, thành phố chưa được đề nghị xét công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.*

*2. Tổ chức lấy ý kiến:*

*a) UBND cấp tỉnh tổng hợp danh sách các thị xã, thành phố đủ điều kiện đề nghị xét công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và công bố ít nhất 03 lần trên các phương tiện phát thanh, truyền hình của cấp tỉnh để lấy ý kiến nhân dân trên địa bàn cấp tỉnh;*

*b) UBND cấp tỉnh gửi báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt các tiêu chí nông thôn mới cho từng thị xã, thành phố để lấy ý kiến và tiếp thu ý kiến tham gia của Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, UBND các huyện, thị trên địa bàn tỉnh để hoàn thiện báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ xây dựng nông thôn mới cho từng thị xã, thành phố đủ điều kiện đề nghị xét công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.*

*3. Hoàn thiện hồ sơ:*

*a) UBND cấp tỉnh tổ chức họp (gồm các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp tỉnh) thảo luận, bỏ phiếu đề nghị xét công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới cho từng thị xã, thành phố; hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới khi kết quả ý kiến nhất trí tại cuộc họp phải đạt từ 90% trở lên, gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 15 tháng 10 hàng năm;*

*b) Hồ sơ đề nghị xét công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, UBND cấp tỉnh nộp trực tiếp hoặc theo đường bưu điện để thẩm định (01 bộ hồ sơ) gồm:*

*Tờ trình của UBND cấp tỉnh đề nghị thẩm định, xét công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (bản chính, theo Mẫu số ….. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Báo cáo thẩm tra hồ sơ và kết quả xây dựng nông thôn mới cho từng thị xã, thành phố (bản chính, kèm theo biểu chi tiết thẩm tra mức độ đạt các tiêu chí nông thôn mới theo Mẫu số ……. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh về kết quả thẩm tra mức độ xây dựng nông thôn mới cho từng thị xã, thành phố (bản chính, theo Mẫu số ……tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Biên bản cuộc họp (gồm các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cấp tỉnh) đề nghị xét công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (bản chính, theo Mẫu số …. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Ý kiến đồng ý công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (bằng văn bản) của Mặt trân Tổ quốc cấp tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc tỉnh và UBND các huyện, thị trên địa bàn cấp tỉnh;đánh giá mức độ đạt tiêu chí (bằng văn bản) của các sở, ban, ngành được giao phụ trách các tiêu chínông thôn mới*.

*(Kèm theo hồ sơ UBND thị xã, thành phố nộp để thẩm tra được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 23 Quy định này).*

*c) Đơn vị tiếp nhận hồ sơ: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương).*

***Điều 25. Tổ chức thẩm định, công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựngnông thôn mới***

*1. Tổ chức thẩm định:*

*a) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Đoàn thẩm định (gồm Lãnh đạo Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương và thành viên kiêm nhiệm là lãnh đạo cấp Cục, Vụ của các Bộ, ngành liên quan) để thẩm định kết quảxây dựng nông thôn mới của từng thị xã, thành phố; Văn phòng Điều phối nông thôn Trung ương xây dựng báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ và mức độ xây dựng nông thôn mới cho từng thị xã, thành phố, báo cáo Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*b) Trong thời hạn 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị xét công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của UBND cấp tỉnh), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời bằng văn bản cho UBND cấp tỉnh, thị xã, thành phố về kết quả thẩm định mức độ xây dựng nông thôn mới của từng thị xã, thành phố; nêu rõ lý do thị xã, thành phố chưa được xét công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.*

*2. Tổ chức xét công nhận:*

*a) Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng thẩm định Trung ương xét công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (gọi tắt Hội đồng thẩm định Trung ương) gồm đại diện lãnh đạo một số Bộ, ngành liên quan; mời một Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia Hội đồng thẩm định Trung ương. Chủ tịch Hội đồng thẩm định Trung ương là Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Ủy viên thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia.*

*b) Chủ tịch Hội đồng thẩm định Trung ương mời một số chuyên gia tư vấn độc lập để đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới của thị xã, thành phố, tập trung vào một số lĩnh vực chủ yếu: môi trường, quy hoạch, an ninh trật tự, văn hóa…*

*c) Hội đồng thẩm định Trung ương tổ chức họp, thảo luận, bỏ phiếu xét công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới cho từng thị xã, thành phố (cuộc họp chỉ có giá trị khi có từ 70% trở lên số thành viên Hội đồng dự họp); Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới khi kết quả ý kiến nhất trí của các thành viên Hội đồng thẩm định Trung ương dự họp phải đạt 100%, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định;*

*d) Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo đề xuất của Hội đồng thẩm định Trung ương trước ngày 30 tháng 4 hàng năm của năm liên kề sau năm đánh giá.*

**Mục 5. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, HỒ SƠ XÉT CÔNG NHẬN THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

***Điều 26. Đăng ký thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới***

*1. UBND thành phố đăng ký thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trước ngày 20 tháng 12 của năm liền kề trước năm đánh giá. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đưa vào kế hoạch thực hiện đối với thành phố đã có từ 70% số huyện, thị đạt chuẩn và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới tính đến thời điểm đăng ký và có đủ điều kiện phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trong năm đánh giá.*

*2. UBND thành phố nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu điện văn bản đăng ký thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (02 bản theo Mẫu số …… tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này) đến Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.*

*3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được đăng ký của UBND thành phố), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời bằng văn bản cho UBND thành phố về kết quả đưa vào kế hoạch thực hiện thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; nêu rõ lý do đối với thành phố chưa được đưa vào kế hoạch thực hiện thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.*

***Điều 27. Công nhận thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựngnông thôn mới***

*Trình tự, thủ tục công nhận thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới gồm các bước:*

*1. UBND thành phố tổ chức tự đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới.*

*2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thẩm định hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định công nhận thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.*

***Điều 28. Tổ chức tự đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới của thành phố***

*UBND thành phố tổ chức tự đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới như sau:*

*1. Tổ chức tự đánh giá:*

*UBND thành phố thành lập Đoàn đánh giá (gồm các thành viên là đại diện Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia của thành phố) để đánh giá thực tế kết quả xây dựng nông thôn mới của thành phố; Văn phòng Điều phối nông thôn mới thành phố xây dựng báo cáo đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới của thành phố, báo cáo UBND thành phố.*

*2. Tổ chức lấy ý kiến:*

*a) UBND thành phố gửi báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới để lấy ý kiến phản biện của Mặt trận Tổ quốc thành phố, ý kiến tham gia của các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc thành phố để hoàn thiện báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới;*

*b) Báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng và trên cổng thông tin điện tử của UBND thành phố trong thời gian 15 ngày để lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức và nhân dân trên địa bàn thành phố.*

*c) UBND thành phố bổ sung hoàn thiện báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới của thành phố sau khi nhận được Báo cáo phản biện của Mặt trận Tổ quốc thành phố, ý kiến tham gia của các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc thành phố.*

*3. Hoàn thiện hồ sơ:*

*a) UBND thành phố tổ chức họp (gồm các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia của thành phố và đại diện lãnh đạo UBND các huyện, thị trên địa bàn thành phố) thảo luận, bỏ phiếu đề nghị xét công nhận thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét công nhận thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới khi kết quả ý kiến nhất trí tại cuộc họp phải đạt từ 90% trở lên, gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 15 tháng 12 hàng năm;*

*b) Hồ sơ đề nghị xét công nhận thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, UBND thành phố nộp trực tiếp hoặc theo đường bưu điện để thẩm định (01 bộ hồ sơ) gồm:*

*Tờ trình của UBND thành phố đề nghị thẩm định, xét công nhận thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (bản chính, theo Mẫu số ….. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Tổng hợp danh sách các huyện đã đạt chuẩn nông thôn mới; thị xã, thành phố đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố (bản chính, theo Mẫu số ….. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới (bản chính, kèm theo biểu chi tiết kết quả xây dựng nông thôn mới theo Mẫu số …… tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức và nhân dân trên địa bàn thành phố về kết quả xây dựng nông thôn mới (bản chính, theo Mẫu số ….. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Biên bản cuộc họp (gồm các thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia của thành phố, đại diện lãnh đạo UBND các huyện, thị trên địa bàn thành phố) đề nghị xét công nhận thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (bản chính, theo Mẫu số …. tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Báo cáo phản biện của Mặt trận Tổ quốc thành phố về kết quả xây dựng nông thôn mới của thành phố (bản chính, theo Mẫu số …… tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Báo cáo tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trên địa bàn thành phố (bản chính, theo Mẫu số …… tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này);*

*Hình ảnh minh họa kết quả xây dựng nông thôn mới của thành phố.*

*c) Đơn vị tiếp nhận hồ sơ: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương)*

***Điều 29. Tổ chức thẩm định, công nhận thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựngnông thôn mới***

*1. Tổ chức thẩm định:*

*a) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Đoàn thẩm định (gồm Lãnh đạo Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương và thành viên kiêm nhiệm là lãnh đạo cấp Cục, Vụ của các Bộ, ngành liên quan) để thẩm định kết quả xây dựng nông thôn mới của từng thành phố; Văn phòng Điều phối nông thôn Trung ương xây dựng báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ và kết quả xây dựng nông thôn mới cho từng thành phố, báo cáo Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*b) Trong thời hạn 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị xét công nhận thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của UBND thành phố), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời bằng văn bản cho UBND thành phố về kết quả thẩm định hồ sơ và kết quả xây dựng nông thôn mới của từng thành phố; nêu rõ lý do thành phố chưa được xét công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.*

*2. Tổ chức xét công nhận:*

*a) Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập Hội đồng thẩm định Trung ương xét công nhận thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (gọi tắt Hội đồng thẩm định Trung ương) gồm đại diện lãnh đạo một số Bộ, ngành liên quan; mời một Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia Hội đồng thẩm định Trung ương. Chủ tịch Hội đồng thẩm định Trung ương là Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Ủy viên thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia.*

*b) Chủ tịch Hội đồng thẩm định Trung ương mời một số chuyên gia tư vấn độc lập để đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới của thành phố, tập trung vào một số lĩnh vực chủ yếu: môi trường, quy hoạch, an ninh trật tự, văn hóa…*

*c) Hội đồng thẩm định Trung ương tổ chức họp, thảo luận, bỏ phiếu xét công nhận thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới cho từng thành phố (cuộc họp chỉ có giá trị khi có từ 70% trở lên số thành viên Hội đồng dự họp); Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét công nhận thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới khi kết qủa ý kiến nhất trí của các thành viên Hội đồng thẩm định Trung ương dự họp phải đạt 100%, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định;*

*d) Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo đề xuất của Hội đồng thẩm định Trung ương trước ngày 30 tháng 5 hàng năm của năm liền kề sau năm đánh giá.*

**Chương III**

**CÔNG BỐ VÀ CÔNG NHẬN LẠI ĐỊA PHƯƠNG ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI; ĐỊA PHƯƠNG HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

**Điều 30. Công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới**

1. Chủ tịch UBND cấp tỉnh tổ chức công bố quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới và công khai trên báo, đài phát thanh, truyền hình và trang thông tin điện tử của tỉnh.

2. Thủ tướng Chính phủ công bố huyện, tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới; thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới*và công khai trên báo, đài phát thanh, truyền hình Trung ương và Cổng thông tin điện tử Chính phủ*.

**Điều 31. Công nhận lại địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới**

Trình tự, thủ tục, hồ sơ xét công nhận lại địa phương đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, cụ thể như sau:

1. Công nhận lại xã đạt chuẩn nông thôn mới

a) UBND xã tổ chức rà soát, đánh giá các tiêu chí đã đạt chuẩn như sau:

Tổ chức rà soát, đánh giá: UBND xã thành lập Đoàn đánh giá (gồm các thành viên là đại diện Ban Chỉ đạo xã, Ban Quản lý xã, các Ban Phát triển thôn) để rà soát, đánh giá mức độ đạt từng tiêu chí trên địa bàn xã; Ban Quản lý xã xây dựng báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí của xã, báo cáo UBND xã.

Tổ chức lấy ý kiến: UBND xã gửi Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí của xã để lấy ý kiến*phản biện* của Mặt trận Tổ quốc xã, ý kiến tham gia của các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc xã và thông báo công khai trên hệ thống truyền thanh của xã trong thời gian 10 ngày để nhân dân biết, tham gia ý kiến; tiếp thu ý kiến*phản biện*, tham gia, bổ sung hoàn thiện báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí của xã.

Hoàn thiện hồ sơ: thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 8Quy định này.

b) UBND cấp huyện tổ chức thẩm tra, đề nghị xét công nhận lại xã đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định tại Điều 9Quy định này.

c) UBND cấp tỉnh tổ chức thẩm định, Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định công nhận lại xã đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định tại Điều 10Quy định này.

2. Công nhận lại huyện đạt chuẩn nông thôn mới

a) UBND huyện tổ chức rà soát, đánh giá các tiêu chí huyện nông thôn mới đã đạt chuẩn như sau:

Tổ chức rà soát, đánh giá: UBND huyện thành lập Đoàn đánh giá (gồm các thành viên là đại diện lãnh đạo các cơ quan chuyên môn của huyện được giao phụ trách các tiêu chí nông thôn mới) để rà soát, đánh giá mức độ đạt các tiêu chí huyện nông thôn mới trên địa bàn huyện; Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp huyện xây dựng báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí huyện nông thôn mới, báo cáo UBND huyện.

Tổ chức lấy ý kiến: UBND huyện gửi báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí huyện nông thôn mới để lấy ý kiến *phản biện* của Mặt trận Tổ quốc huyện, ý kiến tham gia của các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc huyện để tiếp thu, hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí huyện nông thôn mới.

Hoàn thiện hồ sơ: thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 14Quy định này.

b) UBND cấp tỉnh tổ chức thẩm tra, đề nghị xét công nhận lại huyện đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định tại Điều 15Quy định này.

c) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thẩm định hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định công nhận lại huyện đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định tại Điều 16Quy định này.

3. Công nhận lại tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới

a) UBND tỉnh tổ chức rà soát, đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới đã đạt chuẩn như sau:

Tổ chức rà soát, đánh giá: UBND tỉnh thành lập Đoàn đánh giá (gồm các thành viên là đại diện lãnh đạo các cơ quan chuyên môn của tỉnh được giao phụ trách các tiêu chí nông thôn mới) để rà soát, đánh giá thực tế kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh; Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp tỉnh xây dựng báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới của tỉnh, báo cáo UBND tỉnh.

Tổ chức lấy ý kiến: UBND tỉnh gửi Báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới của tỉnh để lấy ý kiến *phản biện* của Mặt trận Tổ quốc tỉnh, ý kiến tham gia của các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc tỉnh để tiếp thu hoàn thiện báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

Hoàn thiện hồ sơ: thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 19Quy định này.

b) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thẩm định hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định công nhận lại tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định tại Điều 20Quy định này.

*4. Công nhận lại thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới*

*a) UBND thị xã, thành phố tổ chức rà soát, đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới đã hoàn thành như sau:*

*Tổ chức rà soát, đánh giá: UBND thị xã, thành phố thành lập Đoàn đánh giá (gồm các thành viên là đại diện lãnh đạo các cơ quan chuyên môn của thị xã, thành phố được giao phụ trách các tiêu chí nông thôn mới) để rà soát, đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã, thành phố; Văn phòng Điều phối nông thôn mới thị xã, thành phố xây dựng báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới của thị xã, thành phố, báo cáo UBND thị xã, thành phố.*

*Tổ chức lấy ý kiến: UBND thị xã, thành phố gửi báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới để lấy ý kiến phản biện của Mặt trận Tổ quốc thị xã, thành phố, ý kiến tham gia của các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc thị xã, thành phố để tiếp thu, hoàn thiện báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã, thành phố.*

*Hoàn thiện hồ sơ: thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Quy định này.*

*b) UBND cấp tỉnh tổ chức thẩm tra, đề nghị xét công nhận lại thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo quy định tại Điều 24 Quy định này.*

*c) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thẩm định hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định công nhận lại thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo quy định tại Điều 25 Quy định này.*

*5. Công nhận lại thành phố trực thuộc Trung ương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới*

*a) UBND thành phố tổ chức rà soát, đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới của thành phố như sau:*

*Tổ chức rà soát, đánh giá: UBND thành phố thành lập Đoàn đánh giá (gồm các thành viên là đại diện lãnh đạo các cơ quan chuyên môn của thành phố được giao phụ trách các tiêu chí nông thôn mới) để rà soát, đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố; Văn phòng Điều phối nông thôn mới thành phố xây dựng báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới của thành phố, báo cáo UBND thành phố.*

*Tổ chức lấy ý kiến: UBND thành phố gửi báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới để lấy ý kiến phản biện của Mặt trận Tổ quốc thành phố, ý kiến tham gia của các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc thành phố để tiếp thu, hoàn thiện báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố.*

*Hoàn thiện hồ sơ: thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Quy định này.*

*b) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thẩm định hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định công nhận lại thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo quy định tại Điều 29 Quy định này.*

**Chương IV**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 32. Trách nhiệm thi hành**

*1. Trách nhiệm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:*

*Giao Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương tiếp nhận hồ sơ và chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hoàn thiện thủ tục, tham mưu giúp Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định công nhận và công bố huyện, tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới; thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.*

*2. Trách nhiệm của các Bộ, ngành liên quan:*

*Theo chức năng, nhiệm vụ được giao phụ trách tiêu chí nông thôn mới, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định công nhận và công bố huyện, tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới; thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.*

*3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:*

*Giao Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp tỉnh tiếp nhận hồ sơ và chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hoàn thiện thủ tục thẩm định, trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định công nhận và công bố xã đạt chuẩn nông thôn mới; đồng thời, tham mưu giúp UBND cấp tỉnh hoàn thiện hồ sơ đề nghị thẩm định, xét công nhận huyện, tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới; thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.*

***Điều 33. Kinh phí thực hiện***

*Kinh phí thực hiện các qui định về trình tự, thủ tục, hồ sơ để xem xét, công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (bao gồm: họp, kiểm tra, đánh giá thực địa, khảo sát sự hài lòng của người dân...) được bố trí trong kinh phí hoạt động của cơ quan thường trực Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 ở các cấp, do ngân sách nhà nước chi trả.*

**Điều 34. Khen thưởng**

1. Hàng năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới*; thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới*theo quy định hiện hành.

2. Hàng năm, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định khen thưởng xã, huyện, tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới; *thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới* theo quy định hiện hành và Quyết định số[1730/QĐ-TTg](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=1620/Q%C4%90-TTg&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành kế hoạch thực hiện phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2016 – 2020.

**Điều 35. Hiệu lực thi hành**

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, các địa phương phản ánh với Thủ tướng Chính phủ (qua Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KT. THỦ TƯỚNG**  **PHÓ THỦ TƯỚNG**  **Vương Đình Huệ** |